

Số: /QĐ-STP

Tuyên Quang, ngày tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 21 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (Có Danh sách kèm theo).

Điều 2.

1. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 có tên tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm kê khai tài sản, thu nhập (02 bản) theo đúng mẫu quy định, nộp Bản kê khai tài sản về Chánh Văn phòng Sở trước ngày 25/12/2021.

2. Chánh Văn phòng Sở có trách nhiệm:

a) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tiếp nhận, quản lý Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật và Quyết định này báo cáo Giám đốc Sở;

b) Tham mưu với Giám đốc Sở công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của người thuộc đối tượng kê khai bằng hình thức phù hợp;

c) Tổng hợp kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập trình Giám đốc Sở báo cáo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở; Chánh Thanh tra Sở; các Trưởng phòng chuyên môn; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (Tổng hợp);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- TTTĐT Sở Tư pháp (Đăng tải);
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược

DANH SÁCH
NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STP ngày /12/2021
của Sở Tư pháp tỉnh Tuyền Quang)

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Thuộc đối tượng kê khai tài sản
I	Kê khai hàng năm		
1	Nguyễn Thị Thược	Giám đốc Sở Tư pháp	Điểm a khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
2	Nguyễn Hữu Trúc	Phó Giám đốc Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
3	Đặng Thị Thanh Hương	Phó Giám đốc Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
4	Lý Thị Hương Giang	Chánh Văn phòng Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
5	Nguyễn Thị Vân	Chánh Thanh Tra Sở Tư pháp	Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập
6	Lý Thị Thu Hà	Trưởng Phòng Bồi trợ và hành chính tư pháp Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
7	Đỗ Thị Việt Hạnh	Phó Chánh Thanh Tra Sở Tư pháp	Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập
8	Nguyễn Huyền Hương	Chuyên viên Văn phòng Sở Tư	Điểm b khoản 3 Điều 36

		pháp	Luật phòng, chống tham nhũng 2018
9	Nguyễn Thị Hồng Thảo	Kế toán viên	Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập
10	Đặng Đức Kiên	Chuyên viên Thanh tra Sở Tư pháp	Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập
11	Nguyễn Phương Thúy	Chuyên viên Phòng Bỏ trợ và hành chính tư pháp Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
12	Lê Thị Thanh	Chuyên viên Phòng Bỏ trợ và hành chính tư pháp Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
13	Đoàn Diệu Thúy	Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
14	Nịnh Văn Thành	Trưởng Phòng công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
15	Lê Thị Yên	Phó Trưởng Phòng công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
16	Lại Khoa Lâm	Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
17	Vũ Thanh Thủy	Phó Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
18	Nguyễn Kim Tuyền	Trưởng Phòng nghiệp vụ 2, Trung tâm trợ giúp pháp lý	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham

		nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp.	những 2018
19	Nguyễn Văn Thắng	Trưởng Phòng nghiệp vụ 1, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp.	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
20	Hoàng Văn Vũ	Phó trưởng Phòng nghiệp vụ 2, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp.	Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018
II Kê khai bổ sung			
1	Nguyễn Ngọc Loan	Phó Trưởng Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật Sở Tư pháp	Khoản 2 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng 2018